

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

Số: 4928 /UBND

V/v triển khai thực hiện
Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND
ngày 24 tháng 8 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Giờ, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành Quy định mức chi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3065/UBND-KT ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đơn vị có văn bản gửi Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp) gửi Sở Tài chính báo cáo, đề xuất trình cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo thực hiện.

(Đính kèm Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, TCKH-Điểm, G. *6*



Nguyễn Văn Hồng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2021/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2021

UBND TP.HCM



56019/C-010921
13.30

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định mức chi xây dựng
Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Xét Tờ trình số 2294/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định mức chi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 477/BC-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Trong quá trình điều hành, Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết thống nhất trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

2. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị thực hiện lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

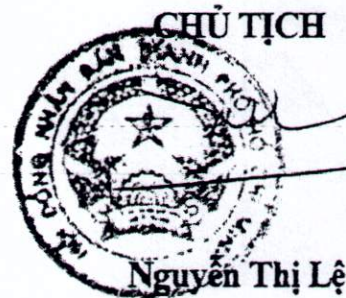
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 03 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Khoa học và Công nghệ; - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố Thủ Đức và các huyện;
- Chủ tịch UBND các quận;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Phòng CTHĐND: TP, PTP; Phòng HC-TC-QT;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Tú).



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Mức chi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương
tại Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức chi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (viết tắt là QCĐP) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. Cơ quan nhà nước khi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình được áp dụng các quy định của Nghị quyết này.

Điều 2. Mức chi

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo QCĐP (nếu có): Mức chi 20.000.000 đồng/01 dự thảo đối với QCĐP không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; Mức chi 45.000.000 đồng/01 dự thảo đối với QCĐP cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

2. Chi lập dự án QCĐP trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1.500.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật QCĐP, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng QCĐP, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo QCĐP: 500.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo QCĐP.

4. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo QCĐP:

Chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi.

Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

5. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo QCĐP: mức chi 500.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

6. Chi họp hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo QCĐP:

Chủ tịch Hội đồng: 1.000.000 đồng/người/buổi.

Các thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

7. Các nội dung chi và mức chi khác ngoài mức chi quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định về quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng QCĐP tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành của Luật ngân sách và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Kinh phí bảo đảm hoạt động xây dựng QCĐP tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị;
2. Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân khác;
3. Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.